

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phùng Anh D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng Anh D và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm vợ chồng: Anh Phùng Anh D và chị Nguyễn Thị N nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Phùng Thị Mai H, sinh ngày 20/5/2013 và Phùng Quang Đ, sinh ngày 04/01/2016. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Anh Phùng Anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phùng Thị Mai H cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phùng Quang Đ cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Phùng Anh D và chị Nguyễn Thị N có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Phùng Anh D tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000985 ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Châm Thị Vân Khánh